

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 2-T2 HOÁ**

Số: 20/2025/QĐST-HNGĐ

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

T2 Hoá, ngày 05 tháng 8 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 31/2025/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 7 năm 2025 giữa;

- *Nguyên đơn*: Chị Đới Thị T ; sinh ngày 04/9/1996;

Số CCCD: 038196010000

Nơi cư trú: Thôn T xã Tiên T, tỉnh T2 Hoá

- *Bị đơn*: Anh Ngô Văn T1, sinh ngày 28/11/1994

Số CCCD: 038094018864

Nơi cư trú: Thôn T2, xã Tiên T, tỉnh T2 Hoá

Căn cứ vào các Điều 55, 81,82,83 của Luật hôn nhân gia đình năm 2014;

Căn cứ vào khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điểm a khoản 5 điều 27 Nghị quyết: 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải T1 ngày 28 tháng 07 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải T1 ngày 28 tháng 07 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải T1, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Đới Thị T và anh Ngô Văn T1

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* Về hôn nhân: Chị Đới Thị T và anh Ngô Văn T1 đều xét thấy tình cảm không còn và tự nguyện thuận tình ly hôn.

* Về con chung: Chị Đới Thị T và anh Ngô Văn T1 có 01 con chung là cháu Ngô Thảo H sinh ngày 13/01/2023. Hiện nay cháu đang ở chị T.

Chị Đới Thị T và anh Ngô Văn T1 tự nguyện thoả thuận. Khi ly hôn chị Đới Thị T trực tiếp nuôi dưỡng cháu Ngô Thảo H sinh ngày 13/01/2023 cho đến tuổi T1 niên. Anh Ngô Văn T1 không cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh Ngô Văn T1 có quyền đi lại thăm nom con chung không ai được cản trở.

*Về tài sản và nợ chung không có.

*Về án phí. Chị Đới Thị T và anh Ngô Văn T1 tự nguyện thoả thuận chị Đới Thị T chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng). Nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí ly hôn sơ thẩm chị T đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng). Hoàn trả lại cho chị Đới Thị T 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn) theo biên lai thu số: 0005586 ngày 24/7/2025 của Phòng thi hành án dân sự khu vực 2-T2 hoá.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND cùng cấp;
- THA dân sự tỉnh T2 Hoá;
- UBND xã Tiên T
- Lưu Hs.

THẨM PHÁN

Trần Thị Quyên

